HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 118/NQ-HĐND	*Kiên Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 273/TTr-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Tờ trình số 308/TTr-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung vào dự thảo Nghị quyết Danh mục dự án cần thu hồi đất; danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 82/BC-BKTNS ngày 24 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục dự án cần thu hồi đất; Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

1. Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng: Tổng số 31 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 56,94 ha, diện tích cần thu hồi đất là 46,70 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa là 10,71 ha, đất rừng phòng hộ là 0,04 ha, đất rừng đặc dụng 1,35 ha, đất khác 34,60 ha, cụ thể như sau:

a) Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai: Tổng số 21 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 45,90 ha, diện tích cần thu hồi đất là 36,92 ha, trong đó có sử dụng: Đất trồng lúa là 10,71 ha, đất rừng phòng hộ là 0,04ha, đất rừng đặc dụng 1,35 ha, đất khác là 24,82 ha, cụ thể như sau:

- Dự án xây dựng công trình sự nghiệp công cấp địa phương: Tổng số 06 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 2,68 ha, diện tích cần thu hồi đất là 2,68ha, trong đó có sử dụng đất trồng lúa là 0,98 ha, đất khác là 1,70 ha.

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, điện lực: Tổng số 13 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 39,51 ha, diện tích cần thu hồi đất là 32,09 ha, trong đó có sử dụng: đất trồng lúa là 7,58 ha, đất rừng phòng hộ 0,04 ha, đất rừng đặc dụng 1,35 ha, đất khác là 23,12 ha.

- Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa; dự án tái định cư: Tổng số 02 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 3,71 ha, diện tích cần thu hồi đất là 2,15 ha, trong đó có sử dụng: đất trồng lúa là 2,15ha.

b) Danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai, nhưng không có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng: Tổng số 10 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 11,04 ha, diện tích cần thu hồi đất là 9,78ha, cụ thể như sau:

- Dự án xây dựng công trình sự nghiệp công cấp địa phương: Tổng số 01 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 0,26 ha, diện tích cần thu hồi đất là 0,26ha.

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực: Tổng số 08 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 10,56 ha, diện tích cần thu hồi đất là 9,30 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

2. Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai: Tổng số 14 dự án, với tổng diện tích quy hoạch là 42,96 ha, trong đó có sử dụng: đất trồng lúa 17,96 ha, đất rừng phòng hộ 6,81 ha, đất rừng đặc dụng 8,0ha, đất khác 10,19ha.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này bãi bỏ các dự án, công trình tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 13/12/2021, Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 06/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã được điều chỉnh trong các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Mười Bốn thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: NN&PTNT, TN&MT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Trang hồ sơ công việc;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Mai Văn Huỳnh

Phục lục 1

Danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất thực hiện trong năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

(Kèm theo Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang)

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)		(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
A. Danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai, đồng thời có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai thực hiện trong năm 2023													
I	**Dự án xây dựng công trình sự nghiệp công cấp địa phương**												
1	Trường Tiểu học Thạnh Lộc 3 (điểm chính)	0.33	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0.33	0.21			0.12	Thạnh Lộc	Châu Thành	- Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Châu Thành (16,6 tỷ đồng).	
2	Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất	0.27	Đất xây dựng trụ sở cơ quan		0.27	0.17			0.10	Hòn Đất	Hòn Đất	- Văn bản đăng ký nhu cầu sử dụng đất số 08/ĐTXD-CTHADS ngày 16/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang; - Quyết định 940/QĐ-BTP của Bộ tư pháp ngày 03/6/2021 về việc phê duyệt chủ trương dự án Đầu tư trụ sở cơ quan THADS giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
3	Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc của UBND xã Long Thạnh	0.60	Đất xây dựng trụ sở cơ quan		0.60	0.60				Long Thạnh	Giồng Riềng	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/8/2022 của HĐND huyện Giồng Riềng về chủ trương bổ sung danh mục vốn đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc của UBND xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng	
4	Trường Mầm non Thạnh Hưng	0.22	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0.22				0.22	Thạnh Hưng	Giồng Riềng	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12/08/2022 của HĐND huyện Giồng Riềng về việc chủ trương điều chỉnh, bổ úng dự kiến danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2023 từ nguồn ngân sách tỉnh phân cấp huyện quản lý	
5	Trường Mầm non Hòa An	0.26	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		0.26				0.26	Hòa An	Giồng Riềng	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12/08/2022 của HĐND huyện Giồng Riềng về việc chủ trương điều chỉnh, bổ úng dự kiến danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2023 từ nguồn ngân sách tỉnh phân cấp huyện quản lý	
6	Trường TH&THCS Bình Trị	1.00	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo		1.00				1.00	Bình Trị	Kiên Lương	Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND huyện Kiên Lương về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2022 thuộc nguồn vốn dự án đất.	
Tổng	6	**2.68**			**2.68**	**0.98**			**1.70**				
II	**Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, điện lực**												

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)		(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Đường vào bãi rác Gò Đất	0.10	Đất giao thông		0.10	0.08			0.02	Bình An - TT. Minh Lương	Châu Thành	- Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023 trên địa bàn huyện Châu Thành (5,5 tỷ đồng).	
2	Cầu Kênh Ba và đường dẫn kết nối với đường kênh 600	2.62	Đất giao thông		2.62	0.80			1.82	Tân Hiệp A, Thạnh Đông A	Tân Hiệp	- Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 30/5/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Hiệp về điều chỉnh danh mục kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh trên địa bàn huyện Tân Hiệp.	
3	Dự án phát triển thủy sản bền vững tỉnh Kiên Giang thuộc huyện Hòn Đất	21.8	Đất thủy lợi +Đất giao thông	4.33	17.47	3.76			13.71	Bình Giang, Bình Sơn	Hòn Đất	- Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của HĐND tỉnh Kiên Giang chủ trương đầu tư dự án phát triển thuỷ sản bền vững tỉnh Kiên Giang.	
4	Dự án nâng cao tĩnh không các cầu đường bộ cắt qua tuyến đường thủy nội địa quốc gia - giai đoạn 1 (khu vực phía Nam) (Xây dựng cầu Vàm Xáng - Thị Đội qua kênh Thốt Nốt)	1.10	Đất giao thông		1.10				1.10	TT Giồng Riềng, Ngọc Chúc	Giồng Riềng	Quyết định số 1758/QĐ-BGTVT ngày 05/10/2021 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nâng cao tĩnh không các cầu đường bộ cắt qua tuyết đường thủy nội địa quốc gia - giai đoạn 1(Khu vực phía Nam); Công văn số 5807/VP-KT ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh.	
5	Mở rộng đường Kênh Giữa	0.50	Đất giao thông		0.50	0.50				Vĩnh Điều	Giang Thành	Nghị Quyết số 10/NQ-HĐND ngày 29/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Giang Thành về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Giang Thành.	
6	Đường đấu nối từ tuyến dân cư Hà Giang ra Quốc lộ N1	0.03	Đất giao thông		0.03	0.02			0.01	Phú Lợi	Giang Thành	Thông báo số 274-TB/VPHU về ý kiến của Thường trực Huyện Ủy đối với tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 26/7/2022 của UBND huyện về xin chủ trương thu hồi, bồi thường bằng đất cho ông Nguyễn Tấn Phi để có mặt bằng xây dựng đường đấu nối từ tuyến dân cư Hà Giang ra Quốc lộ N1. Vốn địa phương	
7	Mở rộng cống Âu thuyền T3 - Hòa Điền	0.59	Đất thủy lợi		0.59				0.59	Hòa Điền	Kiên Lương	Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 05/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 18 cống tuyến đê biển, ven biển Kiên Giang; Quyết định số 2281/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng 18 cống trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang.	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+...(9)	(7)	(8)		(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
8	Xây dựng công trình trữ nước xã Hòn Nghệ	0.10	Đất thủy lợi		0.10				0.10	Hòn Nghệ	Kiên Lương	Quyết định số 3356/QĐ-BNN-KH ngày 26/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chủ trương đầu tư Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn. Công văn số 169/NS ngày 11/10/2021 của Trung tâm Quốc gia nước sạch và VSMT NT về việc rà soát cập nhật quy hoạch các công trình thuộc dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025.	
9	Trạm cấp nước xã Sơn Hải	0.11	Đất thủy lợi	0.07	0.04		0.04			Sơn Hải	Kiên Lương	Quyết định số 3356/QĐ-BNN-KH ngày 26/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chủ trương đầu tư Dự án Công trình trữ nước và hệ thống cấp nước sinh hoạt tại các vùng có nguồn nước bị ô nhiễm, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn. Công văn số 169/NS ngày 11/10/2021 của Trung tâm Quốc gia nước sạch và VSMT NT về việc rà soát cập nhật quy hoạch các công trình thuộc dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025. Biên bản về việc thống nhất vị trí và diện tích đất để đầu tư xây dựng Trạm cấp nước xã Sơn Hải, huyện KIên Lương ngày 12/5/2022 tại UBND xã Sơn Hải (có toạ độ vị trí dự án). Sơ đồ trích đo vị trí quy hoạch dự án do UBND xã Sơn Hải đo vẽ	
10	Đường Võ Trường Toản (đoạn từ đường Nguyễn Bỉnh Khiêm đến đường Nguyễn Thái Bình)	7.33	Đất giao thông	3.02	4.31	0.07			4.24	Vĩnh Quang	Rạch Giá	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 30/7/2020 của HĐND thành phố Rạch Giá về chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn sử dụng đất trên địa bàn thành phố Rạch Giá	
11	Tuyến đường đấu nối từ đường Rạch Vẹm - Gành Dầu vào dự án Đảo Lam Ngọc	1.35	Đất giao thông		1.35			1.35		Gành Dầu	Phú Quốc	- Quyết định số 4136/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND thành phố Phú Quốc về chủ đầu tư dự án Tuyến đường đấu nối từ đường Rạch Vẹm - Gành Dầu vào dự án Đảo Lam Ngọc. - Quyết định số 4541/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 về việc giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Phú Quốc.	
12	Đường dây 220kV Rạch Giá 2 - Kiên Bình mạch 2	3.20	Đất công trình năng lượng		3.20	2.15			1.05	TT. Hòn Đất, TT. Sóc Sơn, Sơn Bình, Sơn Kiên, Bình Sơn, Bình Giang	Hòn Đất	Điều chỉnh Danh mục dự án, công trình được thông qua tại Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 13/12/2021 của HĐND tỉnh về Danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh nhưng có điều chỉnh loại đất hiện trạng theo Công văn số 7640/SPMB-PDB ngày 09/7/2021 của Ban Quản lý Dự án các công trình điện miền Nam (bổ sung diện tích đất lúa)	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)		(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
13	Cải tạo đường dây 220kV Châu Đốc - Kiên Bình 1 mạch thành 2 mạch	0.68	Đất công trình năng lượng		0.68	0.20			0.48	Bình Giang	Hòn Đất	Điều chỉnh Danh mục dự án, công trình được thông qua tại Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 13/12/2021 của HĐND tỉnh về Danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án có sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh nhưng có điều chỉnh loại đất hiện trạng theo Công văn 4743/NPTPMB- BTGPMB ngày 25/10/2022 của Ban quản lý dự án truyền tải điện của Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia v/v đăng ký kế hoạch sử dụng đất năm 2023 dự án cải tạo đường dây 220kV Châu Đốc- Kiên Bình 1 mạch thành 2 mạch (bổ sung diện tích đất lúa)	
Tổng	**13**	**39.51**		**7.42**	**32.09**	**7.58**	**0.04**	**1.35**	**23.12**				
III	**Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa; dự án tái định cư**												
1	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng Nghĩa trang liệt sĩ huyện Gò Quao, diện tích 0,86 ha	2.42	Đất nghĩa trang	1.56	0.86	0.86				Định An	Gò Quao	- Quyết định số 1062/QĐ-UBND ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về chủ trương đầu tư một số dự án do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kiên Giang quản lý. - Quyết định số 314/QĐ-SKHĐT ngày 29/10/2021 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, cải tạo, mở rộng Nghĩa trang liệt sĩ huyện Gò Quao.	
2	Khu Tái định cư đường Minh Lương - Giục Tượng	1.29	Đất ở tại đô thị		1.29	1.29				Minh Lương	Châu Thành	'- Nguồn vốn thhực hiện đang trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 172/TTr-UBND ngày 19/9/2022 của UBND huyện Châu Thành về việc xin chủ trương thu hồi đất, bồi thường bố trí Khu tái định cư thuộc dự án đầu tư xây dựng đường Minh Lương - Giục Tượng, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.	
Tổng	**2**	**3.71**		**1.56**	**2.15**	**2.15**							
Tổng (I+II+III)	**21**	**45.90**		**8.98**	**36.92**	**10.71**	**0.04**	**1.35**	**24.82**				
B. Danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai, nhưng không có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai thực hiện trong năm 2023													
I	**Dự án xây dựng công trình sự nghiệp công cấp địa phương**												
1	Mở rộng Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thuận	0.26	Đất xây dựng cơ sở y tế		0.26				0.26	Vĩnh Thuận	Vĩnh Thuận	Nghị quyết số 96/NQ - HĐND ngày 06/09/2022 của HĐND huyện Vĩnh Thuận về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư nâng cấp, mở rộng và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	
Tổng	**1**	**0.26**			**0.26**				**0.26**				

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)		(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
II	**Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực**												
1	Tuyến giao thông Sông Cái ấp 3, Vĩnh Hòa Hưng Nam	1.20	Đất giao thông	0.75	0.45				0.45	Vĩnh Hòa Hưng Nam	Gò Quao	Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 15/8/2022 của HĐND tỉnh Kiên Giang về danh mục chi tiết công trình năm 2022 Vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
2	Đường Huỳnh Mẫn Đạt (đoạn từ đường Lạc Long Quân đến đường Nguyễn An Ninh)	0.20	Đất giao thông	0.12	0.08				0.08	Vĩnh Lạc	Rạch Giá	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 30/7/2020 của HĐND thành phố Rạch Giá về chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn sử dụng đất trên địa bàn thành phố Rạch Giá	
3	Đường Đông Hồ (đoạn đấu nối ra đường Trần Phú)	0.13	Đất giao thông	0.05	0.08				0.08	Vĩnh Thanh	Rạch Giá	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 30/7/2020 của HĐND thành phố Rạch Giá về chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn sử dụng đất trên địa bàn thành phố Rạch Giá	
4	Cầu Giải phóng 9 (Cầu bắc qua kênh Rạch Giá-Hà Tiên)	1.72	Đất giao thông	0.34	1.38				1.38	Vĩnh Thanh, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Thông	Rạch Giá	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 30/7/2020 của HĐND thành phố Rạch Giá về chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn sử dụng đất trên địa bàn thành phố Rạch Giá Nghị quyết 98/NQ-HĐND ngày 26/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
5	Đường vào đền thờ các anh hùng liệt sỹ	0.01	Đất giao thông		0.01				0.01	Dương Đông	Phú Quốc	- Quyết định số 3125/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND thành phố Phú Quốc về chủ trương đầu tư dự án. - Quyết định số 155/QĐ-BQLKKTPQ ngày 22/8/2022. - Quyết định số 4541/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 về việc giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Phú Quốc.	
6	Nâng cấp, cải tạo nút giao, giải phân cách giữa đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ ngã 5 đến cổng chào)	2.00	Đất giao thông		2.00				2.00	Dương Đông	Phú Quốc	- Quyết định số 4135/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND thành phố Phú Quốc về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, cải tạo nút giao, giải phân cách giữa đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ ngã 5 đến cổng chào). - Quyết định 3954/QĐ-UBND ngày 02/8/2022 của UBND thành phố Phú Quốc về việc phê duyệt nhiệm vụ và cho phép chuẩn bị đầu tư. - Quyết định số 4541/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 về việc giao điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Phú Quốc.	

STT	Hạng mục Dự án	Quy hoạch		Diện tích hiện trạng dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi để thực hiện dự án					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất		Diện tích (ha)	Hiện trạng sử dụng đất				Cấp xã	Cấp huyện		
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác				
(1)	(2)	(3)=(5)+(6)	(4)	(5)	(6)=(7)+..(9)	(7)	(8)		(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
7	Cống Xẻo Nhàu	3.62	Đất thủy lợi		3.62				3.62	Tân Thạnh	An Minh	Công văn số 1134/UBND-KT ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang v/v đề nghị đầu tư bổ sung cống Xẻo Nhàu vào Tiểu dự án 9: ĐTXD CSHT phòng chống xói lở bờ biển và hỗ trợ NTTS huyện An Minh, An Biên tỉnh Kiên Giang để sử dụng vốn IDA Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL (ICRSL) Tờ trình số 94/TTr-SNN&PTNT ngày 03/03/2021 của Sở NNPTNT v/v đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất để thực hiện dự án năm 2021 do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư.	
8	Đường Hòn Heo - Mũi Dừa (giai đoạn 1)	1.68	Đất giao thông		1.68				1.68	Dương Hòa	Kiên Lương	Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 17/11/2022 của HĐND huyện Kiên Lương về chủ trương đầu tư dự án Đường Hòn Heo - Mũi Dừa (giai đoạn 1)	
Tổng	**8**	**10.56**		**1.26**	**9.30**				**9.30**				
III	**Dự án xây dựng khu vui chơi giải trí phục vụ công cộng**												
1	Chỉnh trang đô thị thị trấn Giồng Riềng (Đoạn từ cầu Bưu Điện đến cầu vàm kênh Khu C), khu phố 4, TT Giồng Riềng	0.22	Đất khu vui chơi giải trí, công cộng		0.22				0.22	Giồng Riềng	Giồng Riềng	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 12 tháng 8 năm 2022 của HĐND huyện Giồng Riềng v/v chủ trương đầu tư chỉnh trang đô thị thị trấn Giồng Riềng (đọa từ cầu Bưu Điện đến cầu vàm Kênh Khu C), khu phố 4, thị trấn Giồng Riềng	
Tổng	**1**	**0.22**			**0.22**				**0.22**				
Tổng (I+II+III)	**10**	**11.04**		**1.26**	**9.78**				**9.78**				
Tổng (A+B)	**31**	**56.94**		**10.24**	**46.70**	**10.71**	**0.04**	**1.35**	**34.60**				

Phụ lục 2

Danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

(Kèm theo Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang)

STT	Hạng mục dự án	Quy hoạch		Trong đó có sử dụng các loại đất (ha)					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất	Tổng diện tích SD	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác	Cấp xã	Cấp huyện		
(1)	(2)	(3)'=(5)+(9)	(4)	(5)=(6)+(7)+(8)	(6)	(7)	(8)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Trường bắn U Minh Thượng	3.40	Đất quốc phòng	3.40	3.40				Thạnh Yên	U Minh Thượng	Công văn số 258/BCH-TM ngày 8/9/2022 đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện UMT.	
2	Đường vào Trường bắn U Minh Thượng	0.71	Đất quốc phòng	0.71	0.71				Thạnh Yên	U Minh Thượng	Công văn số 258/BCH-TM ngày 8/9/2022 đăng ký nhu cầu sử dụng đất trên địa bàn huyện UMT.	
3	Dự án Quy hoạch chi tiết KTQP biển, đảo Tây Nam Bộ/QK9	1.03	Đất quốc phòng	1.03		0.98		0.05	Nam Du	Kiên Hải	- Công văn số 2071/QK-BQLDA ngày 15/9/2022 của Bộ tư lệnh Quân khu 9 đăng ký nhu cầu sử dụng đất Dự án Quy hoạch chi tiết KTQP biển, đảo Tây Nam Bộ/QK9 thực hiện trong năm 2023	
4	Cụm điểm tựa tiểu đoàn BB phòng ngự Tân Khánh Hòa	6.00	Đất quốc phòng	6.00	1.65			4.35	Tân Khánh Hòa	Giang Thành	- Nghị Quyết số 29/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số hạng mục trong khu vực phòng thủ tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025 - Quyết định 586/QĐ-QK ngày 22/3/2022 của Quân khu 9 về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng một số hạng mục trong khu vực phòng thủ tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025 - Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kên Giang	
5	Cụm điểm tựa tiểu đoàn bộ binh phòng ngự Bà Lý	6.00	Đất quốc phòng	6.00	1.34	0.16		4.50	Mỹ Đức	Hà Tiên		
6	Mở cửa, cải tạo đường hầm pháo 85mm núi Bà Lý	0.90	Đất quốc phòng	0.90		0.25		0.65	Mỹ Đức	Hà Tiên		
7	Xây dựng đường hầm Sở Chỉ huy phía trước của tỉnh tại núi Nhọn	3.90	Đất quốc phòng	3.90		3.42		0.48	Thuận Yên	Hà Tiên		
8	Công trình quốc phòng trên đảo Hòn Đốc	0.50	Đất quốc phòng	0.50		0.50			Tiên Hải	Hà Tiên	Công văn số 1794/QK-TM ngày 12/8/2022 của Quân khu 9 về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất xây dựng công trình quốc phòng năm 2023	
9	Tiểu đoàn Đặc công nước lữ đoàn 5/BTL Đặc công (Bộ Tư lệnh Đặc Công).	8.00	Đất quốc phòng	8.00			8.00		Bãi Thơm	Phú Quốc	- Công văn số 53/VP-KT ngày 25/8/2022 của Văn phòng HĐND và UBND thành phố Phú Quốc về việc đăng ký nhu cầu thực hiện công trình, dự án Tiểu đoàn Đặc công nước lữ đoàn 5/BTL Đặc công năm 2023. - Công văn số 2293/BC-TM ngày 22/8/2022 của Binh chủng Đặc công về việc đăng ký nhu cầu thực hiện công trình, dự án Tiểu đoàn Đặc công nước lữ đoàn 5/BTL Đặc công năm 2023 trên địa bàn Tp. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.	
10	Trụ sở tòa án nhân dân huyện Hòn Đất	0.50	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	0.50	0.35			0.15	Hòn Đất	Hòn Đất	Danh mục có sử dụng đất lúa, thực hiện thủ tục giao đất.	
11	Căn cứ hậu phương của tỉnh	1.50	Đất quốc phòng	1.50		1.50			Bình Sơn	Hòn Đất	- Nghị quyết 41/NQ-HĐ ND ngày 14/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang - Quyết định 78/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Đề án xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh Kiên Giang từ năm 2021 đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	

STT	Hạng mục dự án	Quy hoạch		Trong đó có sử dụng các loại đất (ha)					Địa điểm		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Diện tích (ha)	Mục đích sử dụng đất	Tổng diện tích SD	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác	Cấp xã	Cấp huyện		
(1)	(2)	(3)'=(5)+(9)	(4)	(5)=(6)+(7)+(8)	(6)	(7)	(8)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
12	Cửa hàng xăng dầu số 30	3.00	Đất thương mại dịch vụ	3.00	3.00				Thạnh Đông A	Tân Hiệp	- Đơn đăng ký nhu cầu KHSDĐ năm 2023 - Báo cáo số 898/BC-SGTVT ngày 18/10/2022 của Sở GTVT về việc Xây dựng trạm dừng, nghỉ trên tuyến Lộ Tẻ-Rạch Sỏi - Công văn số 5969/BCT-KH ngày 5/7/2017 của Bộ Công Thương cho phép đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu tại 02 địa điểm nêu trên - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - GCN đăng ký địa điểm kinh doanh số 00011 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp ngày 30/8/2017	
13	Cửa hàng xăng dầu số 36	3.00	Đất thương mại dịch vụ	3.00	3.00				Tân Hiệp	Tân Hiệp		
14	Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Trường Phát	4.52	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	4.52	4.51			0.01	Vĩnh Thông	Rạch Giá	- Điều chỉnh danh mục trong Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 06/10/2021 của HĐND tỉnh; '- Công văn 52/2022/CV-TP ngày 09/12/2022 của Công ty TNHH Trường Phát về việc điều chỉnh mục đích sử dụng đất của Trung tâm sát hạch láy xe Trường Phát; - Tờ trình số 402/TTr-Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 02/11/2021 của UBND thành phố Rạch Giá về việc đề nghị điều chỉnh mục đích sử dụng đất tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 06/10/2021 của HĐND tỉnh; - Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh tên dự án Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe Kiên Giang của Công ty TNHH Trường Phát.	
Tổng	**14**	**42.96**		**42.96**	**17.96**	**6.81**	**8.00**	**10.19**				